

Số: 02 /2022/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 06 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước
đối với khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải và các khu công nghiệp
trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản pháp luật
ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của
Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;*

*Xét báo cáo và đề nghị của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng tại Tờ trình
số 4280/TTr-BQL ngày 01/10/2021, Văn bản số 5279/BQL-KHTH ngày
13/12/2021; Báo cáo thẩm định số 73/BC-STP ngày 20/5/2021, Văn bản số
1664/STP-XD&KTVB ngày 26/10/2021 của Sở Tư pháp,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước
đối với khu kinh tế Đình Vũ- Cát Hải và các khu công nghiệp trên địa bàn thành
phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 17 tháng 01 năm 2022; thay thế
các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố: Quyết định số
891/2014/QĐ-UBND ngày 28/4/2014 ban hành quy chế phối hợp thực hiện một
số nhiệm vụ quản lý nhà nước khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải và các khu công
nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Quyết định số 2055/2014/QĐ - UBND
ngày 29/9/2014 ban hành quy chế phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự tại khu công
nghiệp VSIP thuộc dự án khu đô thị, công nghiệp và dịch vụ VSIP Hải Phòng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện có khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải và các khu công nghiệp trên địa bàn; Giám đốc các Công ty: TNHH Một thành viên Điện lực Hải Phòng, Cổ phần Cấp nước Hải Phòng, TNHH Một thành viên Thoát nước Hải Phòng và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐNDTP;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP HP;
- CT, các PCT UBNDTP;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- CVP, PCVP UBND TP;
- Công báo thành phố;
- Báo Hải Phòng;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Các phòng CV;
- CV: XD3, XD;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng

QUY CHẾ PHỐI HỢP

**Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải
và các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 02 /2021/QĐ-UBND, ngày 06 tháng 04 năm 2021
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, phương thức và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) với các sở, ban, ngành của thành phố, Ủy ban nhân dân các huyện, xã có liên quan (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện, cấp xã) trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải (sau đây gọi tắt là khu kinh tế) và các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố (sau đây gọi tắt là khu công nghiệp).

2. Những quy định khác liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước trong khu kinh tế không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Ban Quản lý Khu kinh tế; các sở, ban, ngành thành phố; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước tại khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải và các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Yêu cầu phối hợp

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với khu kinh tế, khu công nghiệp và trong công tác giải quyết các công việc, thủ tục của các dự án đầu tư trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo hướng:

a) Quy định rõ trách nhiệm và tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chức năng trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với khu kinh tế, khu công nghiệp.

b) Quy định rõ trách nhiệm và phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chức năng theo cơ chế một cửa liên thông giải quyết các công việc, thủ tục hành chính đạt hiệu quả cao và rút ngắn thời gian thực hiện theo quy định.

c) Tăng cường sự chủ động khi tiếp nhận các yêu cầu của nhà đầu tư, kịp thời thực hiện các giải pháp hỗ trợ, giải quyết vướng mắc cho nhà đầu tư từ phía các cơ quan, đơn vị chức năng của thành phố.

2. Xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, hấp dẫn; đảm bảo các dự án đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp đạt hiệu quả cao về kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường và các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật để phát triển bền vững gắn với lợi ích dài hạn cho địa phương và các nhà đầu tư, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

Điều 4. Trách nhiệm phối hợp

1. Ban Quản lý thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với khu kinh tế và tổ chức cung cấp dịch vụ hành chính công, dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh cho nhà đầu tư trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

2. Các sở, ban, ngành thành phố, UBND cấp huyện, cấp xã khi triển khai hoạt động quản lý nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý tại khu kinh tế, khu công nghiệp có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý, đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước trong khu kinh tế, khu công nghiệp thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc phối hợp

1. Hoạt động phối hợp thực hiện theo cơ chế “cơ quan chủ trì” và “cơ quan phối hợp” theo quy định cụ thể như sau:

a) Cơ quan chủ trì: Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, được phép phân công, đề nghị các cơ quan phối hợp thực hiện công việc trong phạm vi thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ (trừ trường hợp theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và những trường hợp có quy định riêng); chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

b) Cơ quan phối hợp: Chịu trách nhiệm thực hiện và kết quả của các nhiệm vụ đã được cơ quan chủ trì phân công. Cơ quan phối hợp được quyền yêu cầu cơ quan chủ trì cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu cần thiết để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Việc phân công công việc giữa cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của các cơ quan và đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Tính hiệu lực, hiệu quả;

b) Tính khách quan trong quá trình phối hợp;

c) Yêu cầu chuyên môn, chất lượng và thời hạn phối hợp;

d) Kỷ luật, kỷ cương hoạt động phối hợp; đề cao trách nhiệm cá nhân của Thủ trưởng cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và cán bộ, công chức tham gia phối hợp.

3. Ban Quản lý là đơn vị đầu mối tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính cho các nhà đầu tư trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

Điều 6. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung công việc cần phối hợp, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng một trong các phương thức phối hợp sau:

1. Gửi văn bản đề nghị cơ quan phối hợp tham gia ý kiến, cung cấp thông tin. Các cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản, nếu không có văn bản trả lời và cũng không có văn bản nêu rõ lý do không trả lời hoặc chậm trả lời thì được hiểu là đã thống nhất với các nội dung được đề nghị tham gia ý kiến và chịu trách nhiệm về những vấn đề liên quan thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình.

2. Tổ chức họp với các cơ quan phối hợp:

- Biên bản cuộc họp là cơ sở để xác định trách nhiệm các bên trong quá trình thực hiện. Thủ trưởng các cơ quan được mời tham dự có trách nhiệm cử người dự họp đúng thành phần và ý kiến phát biểu của người được cử đi dự họp là ý kiến chính thức của cơ quan mình. Trường hợp có vấn đề thuộc nội dung cuộc họp không thống nhất giữa các đơn vị liên quan thì các bên được bảo lưu ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp và đơn vị chủ trì cuộc họp có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố hoặc cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Nếu cơ quan được mời tham dự không cử người tham dự thì phải có ý kiến bằng văn bản; trường hợp không dự và cũng không có ý kiến bằng văn bản thì được hiểu là thống nhất với ý kiến kết luận của cơ quan chủ trì cuộc họp.

3. Cơ quan phối hợp cử lãnh đạo, người có đủ chuyên môn nghiệp vụ để giúp cơ quan chủ trì giải quyết công việc nhanh chóng, thuận lợi và đảm bảo đúng nguyên tắc phối hợp.

4. Trường hợp cần thực hiện khảo sát địa điểm dự án để có cơ sở tham gia ý kiến, các cơ quan phối hợp chủ động có văn bản đề xuất Ban Quản lý để Ban Quản lý chủ trì, tổ chức việc khảo sát chung cho các cơ quan có đề nghị. Sau khi khảo sát, Ban Quản lý và các cơ quan có biên bản thống nhất hoặc các cơ quan có văn bản tham gia ý kiến sau và gửi Ban Quản lý đảm bảo thời hạn quy định.

5. Thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa của Ban Quản lý. Những văn bản, nội dung liên quan đến nhà đầu tư thực hiện dự án trong khu kinh tế, khu công nghiệp được giao cho các sở, ban, ngành thành

phố, UBND cấp huyện, cấp xã chủ trì giải quyết thì cơ quan chủ trì có trách nhiệm gửi văn bản, cung cấp hồ sơ để Ban Quản lý biết và phối hợp chỉ đạo giải quyết.

Điều 7. Nội dung lĩnh vực phối hợp quản lý

Ban Quản lý phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố và UBND cấp huyện, cấp xã để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với khu kinh tế, khu công nghiệp trên một số nội dung lĩnh vực chủ yếu sau:

1. Quản lý quy hoạch và xây dựng.
2. Quản lý đầu tư.
3. Quản lý tài nguyên và môi trường.
4. Quản lý lao động.
5. Quản lý thương mại, xuất nhập khẩu.
6. Quản lý an ninh trật tự.
7. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính.
8. Một số lĩnh vực khác.

Chương II

QUẢN LÝ QUY HOẠCH VÀ XÂY DỰNG

Điều 8. Chấp thuận chủ trương nghiên cứu địa điểm lập quy hoạch

1. Ban Quản lý chủ trì hướng dẫn nhà đầu tư, đơn vị nghiên cứu địa điểm đầu tư xây dựng cho các chủ đầu tư khi có yêu cầu; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

2. Các sở, ban, ngành thành phố và UBND cấp huyện, cấp xã gửi văn bản tham gia ý kiến về Ban Quản lý trong thời hạn theo đề nghị của Ban quản lý.

Điều 9. Quản lý quy hoạch chung xây dựng

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Chủ trì công tác rà soát, tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế, khu công nghiệp đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quy hoạch chung xây dựng tại khu kinh tế, khu công nghiệp.

2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng: Phối hợp cung cấp thông tin theo đề nghị của Ban Quản lý trong quá trình thực hiện rà soát, tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế, khu công nghiệp.

3. UBND cấp huyện, cấp xã: Tổ chức công bố công khai quy hoạch sau khi

được phê duyệt. Đơn vị tổ chức lập quy hoạch có trách nhiệm cung cấp, bàn giao đầy đủ các hồ sơ được duyệt và các hồ sơ liên quan theo quy định để UBND cấp huyện, cấp xã công bố công khai.

Điều 10. Quản lý Quy hoạch phân khu chức năng

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Chủ trì trong công tác tổ chức lập, thẩm định, trình phê duyệt nhiệm vụ, quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch và quản lý đối với quy hoạch phân khu chức năng trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và quy định pháp luật.

b) Phối hợp tham gia ý kiến khi được đề nghị đối với quy hoạch phân khu chức năng do UBND cấp huyện, các sở, ban, ngành thành phố tổ chức lập theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

c) Chủ trì hoặc phối hợp kiểm tra, giám sát việc quản lý quy hoạch theo thẩm quyền; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm.

d) Phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ trong hoạt động thanh tra, kiểm tra việc quản lý quy hoạch của các cơ quan có thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng và các ban, ngành thành phố:

a) Thực hiện thẩm định quy hoạch theo chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền.

b) Tham gia và có ý kiến đóng góp về chuyên môn tại các cuộc họp thông qua Đồ án quy hoạch do Ban Quản lý tổ chức.

c) Chủ trì/phối hợp kiểm tra, thanh tra, giám sát việc quản lý quy hoạch theo thẩm quyền; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm.

3. UBND cấp huyện, cấp xã:

a) Chủ trì tổ chức công bố, công khai các đồ án quy hoạch xây dựng sau khi được phê duyệt. Đơn vị tổ chức lập Quy hoạch có trách nhiệm cung cấp, bàn giao đầy đủ các hồ sơ được duyệt và các hồ sơ liên quan theo quy định để UBND cấp huyện, cấp xã công bố công khai.

b) Chủ trì hoặc phối hợp kiểm tra, thanh tra, giám sát việc quản lý quy hoạch theo thẩm quyền; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm.

c) Tham gia và có ý kiến đóng góp về chuyên môn tại các cuộc họp thông qua đồ án quy hoạch do Ban Quản lý tổ chức; có ý kiến thỏa thuận bằng văn bản về các chỉ tiêu quy hoạch, kiến trúc khi có đề nghị của Ban Quản lý.

Điều 11. Quản lý quy hoạch chi tiết xây dựng

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Chủ trì hướng dẫn nhà đầu tư, đơn vị nghiên cứu lập hồ sơ quy hoạch chi tiết xây dựng. Tiếp nhận hồ sơ và chủ trì thẩm định đề xuất của nhà đầu tư, đơn vị nghiên cứu lập quy hoạch; trong trường hợp cần thiết, phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố, UBND cấp huyện, cấp xã để lấy ý kiến tham gia. Phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng theo phân cấp, ủy quyền.

b) Sau khi quy hoạch chi tiết được phê duyệt, Ban Quản lý gửi 01 bộ hồ sơ đến Sở Xây dựng, UBND cấp huyện, cấp xã để phối hợp quản lý.

2. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã: gửi văn bản thẩm định, tham gia ý kiến về Ban Quản lý theo thời hạn Ban quản lý đề nghị.

Điều 12. Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Chủ trì tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố. Khi phê duyệt xong điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng trong khu kinh tế, khu công nghiệp Ban Quản lý gửi 01 bộ hồ sơ về Sở Xây dựng, UBND cấp huyện, cấp xã để phối hợp quản lý.

b) Chủ trì chấp thuận Chủ trương điều chỉnh quy hoạch theo phân cấp, ủy quyền.

c) Phối hợp với Sở Xây dựng, UBND cấp huyện, cấp xã đối với các chủ trương điều chỉnh quy hoạch do Sở Xây dựng, UBND cấp huyện, cấp xã chủ trì trong địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp.

2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng, UBND cấp huyện, cấp xã: Tham gia ý kiến bằng văn bản theo đề nghị của Ban Quản lý.

Điều 13. Tổ chức thực hiện và quản lý quy hoạch

1. Trách nhiệm của Ban quản lý:

a) Chủ trì tổ chức cắm mốc giới xây dựng ngoài thực địa theo quy định sau khi đồ án quy hoạch xây dựng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

b) Cung cấp thông tin về quy hoạch đối với các đồ án quy hoạch do Ban Quản lý phê duyệt.

2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng: Cung cấp thông tin về quy hoạch đối với các đồ án quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Trách nhiệm của UBND cấp huyện, cấp xã: Cung cấp thông tin về quy hoạch đối với các đồ án quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp

huyện, cấp xã theo địa bàn, phạm vi quản lý.

Điều 14. Quản lý cấp Giấy phép xây dựng

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Cấp Giấy phép xây dựng đối với các công trình, dự án trong khu công nghiệp; các công trình, dự án trong khu kinh tế được nhà nước giao đất, cho thuê đất,... theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

Hàng tháng tổng hợp việc cấp Giấy phép xây dựng gửi Sở Xây dựng, UBND cấp huyện, cấp xã để phối hợp quản lý.

b) Kiểm tra điều kiện khởi công xây dựng công trình và quản lý, xây dựng công trình trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo Giấy phép xây dựng đã cấp.

2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng: Tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện theo quy định của pháp luật về cấp Giấy phép xây dựng và kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện quy định cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp.

Điều 15. Quản lý trật tự xây dựng

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Thường xuyên kiểm tra, giám sát các chủ đầu tư, nhà thầu thi công dự án tuân thủ trật tự xây dựng tại các công trình xây dựng trong phạm vi được giao quản lý; nếu phát hiện sai phạm, kịp thời thông tin, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

b) Tham gia các cuộc kiểm tra do Sở Xây dựng chủ trì theo Kế hoạch do Sở Xây dựng ban hành.

c) Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các Quyết định xử lý vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đối với các công trình vi phạm thuộc phạm vi quản lý.

d) Hàng tháng, cung cấp danh sách các công trình xây dựng trong khu kinh tế, khu công nghiệp về Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân huyện để phối hợp quản lý.

2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

a) Chủ trì xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm đối với các công trình xây dựng tại khu kinh tế, khu công nghiệp.

b) Thực hiện việc lập biên bản vi phạm hành chính, ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, đôn đốc thực hiện quyết định xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

c) Phối hợp với Ban Quản lý, UBND cấp huyện, cấp xã kiểm tra trật tự xây dựng thường xuyên tại khu kinh tế, khu công nghiệp.

3. UBND cấp huyện, cấp xã:

a) Tiếp nhận thông tin, chủ trì cùng Ban Quản lý, Thanh tra Sở Xây dựng xử lý các trường hợp vi phạm phát hiện trong quá trình kiểm tra thường xuyên tại khu kinh tế, khu công nghiệp.

b) Lập biên bản vi phạm hành chính, ban hành Quyết định xử lý và đơn đốc thực hiện Quyết định xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

c) Phối hợp với Ban Quản lý, Thanh tra Sở Xây dựng kiểm tra trật tự xây dựng tại khu kinh tế, khu công nghiệp thường xuyên và theo Kế hoạch.

Điều 16. Quản lý thi công xây dựng, chất lượng công trình, bảo trì công trình và an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Kiểm tra, đánh giá chất lượng công trình, ban hành thông báo nghiệm thu đưa công trình vào khai thác, sử dụng. Thực hiện việc kiểm tra theo quy định về chất lượng công trình trong quá trình sử dụng; khi phát hiện công trình xuống cấp có khả năng xảy ra nguy cơ mất an toàn, Ban Quản lý kịp thời thông tin, phối hợp với UBND cấp huyện, cấp xã kiểm tra, xử lý theo quy định.

b) Tiếp nhận báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình xây dựng; kiểm tra, xem xét và thông báo ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đến chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra công tác an toàn lao động trong thi công xây dựng trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố tại Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 22/02/2021 ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Trách nhiệm của UBND cấp huyện, cấp xã: Tiếp nhận thông tin, chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý xử lý ngay các công trình có nguy cơ xảy ra nguy hiểm theo quy định.

3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

a) Phối hợp với Ban Quản lý, các sở, ban, ngành thành phố, UBND cấp huyện, cấp xã trong kiểm tra điều kiện khởi công xây dựng công trình và quản lý, xây dựng công trình.

b) Thường xuyên cập nhật tình hình triển khai thi công các công trình, đặc biệt là về an toàn lao động, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường.

c) Thực hiện nghiêm các quy định về duy tu, bảo trì, đánh giá an toàn công trình; kịp thời thông báo đến Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và

triển khai thực hiện ngay các biện pháp đảm bảo an toàn khi xảy ra sự cố.

Chương III **QUẢN LÝ ĐẦU TƯ**

Điều 17. Xây dựng và phát triển khu kinh tế

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Kế hoạch hàng năm và 05 năm về phát triển khu kinh tế.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố văn bản, hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ để điều chỉnh, bổ sung, mở rộng Quy hoạch phát triển khu kinh tế.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố để phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong quá trình thẩm định hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, mở rộng khu kinh tế báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định.

d) Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định thành lập, mở rộng khu công nghiệp theo quy định.

e) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phương án huy động, bố trí các nguồn vốn để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng khu kinh tế.

f) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc, kiến nghị trong quá trình phát triển khu kinh tế.

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp xây dựng Kế hoạch hàng năm và 05 năm về phát triển khu kinh tế; Danh mục các dự án đầu tư và kế hoạch vốn đầu tư phát triển hàng năm và 05 năm.

3. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan:

a) Tham gia ý kiến đối với Kế hoạch hàng năm và 05 năm về phát triển khu kinh tế; tham gia ý kiến đối với hồ sơ điều chỉnh quy hoạch khu kinh tế, hồ sơ thành lập, mở rộng khu công nghiệp, hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu công nghiệp mở rộng.

b) Phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc, kiến nghị trong quá trình phát triển khu kinh tế.

Điều 18. Quản lý xúc tiến đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch 5 năm, hàng năm về hoạt động xúc tiến đầu tư trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

b) Tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp trong khu kinh

tế, khu công nghiệp và tham mưu, tổ chức hoạt động đối thoại, giải quyết vướng mắc, kiến nghị, tháo gỡ khó khăn giữa chính quyền thành phố với các doanh nghiệp, nhà đầu tư.

c) Xây dựng hệ thống thông tin, dữ liệu về kinh tế - xã hội và tiềm năng, thế mạnh, chính sách của thành phố trên các lĩnh vực đầu tư; quảng bá, giới thiệu hình ảnh và cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước nhằm thu hút đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp.

d) Thu thập thông tin về kinh tế - xã hội, nghiên cứu thị trường, xu hướng phát triển và các đối tác đầu tư để đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố các giải pháp cụ thể về xúc tiến đầu tư, các chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào thành phố, các giải pháp nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

e) Tham mưu tổ chức các hội thảo, hội nghị; làm đầu mối tổ chức xúc tiến khi tiếp xúc với các nhà đầu tư; hợp tác với các tổ chức xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

f) Chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện các chương trình xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước nhằm hỗ trợ, vận động và thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào thành phố.

2. Trách nhiệm các cơ quan liên quan:

Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ban, ngành thành phố, đơn vị liên quan chủ trì, phối hợp cùng Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ về xúc tiến đầu tư theo quy định.

Điều 19. Quản lý thu hút đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Hướng dẫn thực hiện các thủ tục về đầu tư trong phạm vi khu kinh tế, khu công nghiệp.

b) Là cơ quan đầu mối tiếp nhận, hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các thủ tục chấp thuận, điều chỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư; cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, chấm dứt hoạt động dự án đầu tư, thủ tục góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp; xác định số tiền ký quỹ, thỏa thuận ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án đầu tư đối với các dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp và các dự án đầu tư thực hiện trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định.

c) Là cơ quan đầu mối tiếp nhận, hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các thủ tục cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập văn phòng đại diện và chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của tổ chức, thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định của pháp luật

về thương mại.

d) Trực tiếp quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư; việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư và việc chấp hành pháp luật về xây dựng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, an ninh - trật tự, bảo vệ môi trường đối với các dự án tại khu kinh tế, khu công nghiệp.

e) Là đầu mối tiếp nhận thông tin từ nhà đầu tư về các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động của dự án đầu tư trong khu kinh tế, khu công nghiệp, rà soát, tổng hợp vướng mắc và đề xuất, kiến nghị của các nhà đầu tư. Trong phạm vi quản lý của mình phối hợp với các cơ quan chức năng tại địa phương xử lý, hỗ trợ nhà đầu tư giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình đầu tư, triển khai dự án theo thẩm quyền; trường hợp vượt quá thẩm quyền giải quyết, Ban Quản lý phối hợp cùng các cơ quan chức năng tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết.

f) Định kỳ hằng quý, năm, Ban Quản lý cung cấp thông tin cho Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc tiếp nhận, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và tình hình hoạt động của các dự án đầu tư thuộc phạm vi quản lý.

2. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất đối với các dự án đầu tư có dấu hiệu vi phạm các quy định của Luật Đầu tư nhằm đánh giá tình hình hoạt động, mức độ vi phạm của các doanh nghiệp và đưa ra các biện pháp xử lý đảm bảo hiệu quả, đúng quy định pháp luật.

b) Phối hợp tham gia ý kiến về các nội dung, vấn đề liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý trong quá trình giải quyết các thủ tục đầu tư các dự án trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo đề nghị của Ban quản lý.

Điều 20. Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án sử dụng đất, mặt nước, các dự án đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Chủ trì đề xuất vị trí, danh mục các dự án đầu tư phù hợp, hình thức lựa chọn nhà đầu tư, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, chỉ đạo thực hiện.

b) Tổ chức thực hiện công tác đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, ký kết hợp đồng bao gồm cả các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp theo phân cấp, ủy quyền; tham gia thẩm định

báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đối với các dự án có sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì thực hiện tổng hợp, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thu hồi, bàn giao diện tích đã giải phóng mặt bằng cho Ban Quản lý.

b) Phối hợp với Ban Quản lý trong quá trình tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

a) Chủ trì tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất thành phố để thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

b) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt phương án xử lý tài sản công (nếu có) trong khu vực thực hiện dự án.

c) Phối hợp với Ban Quản lý trong quá trình tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

4. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Tham gia phối hợp với Ban Quản lý trong việc xác định hình thức lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án và các công việc trong quá trình tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định.

b) Lấy ý kiến của Ban Quản lý đối với báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án xây dựng, phát triển khu kinh tế, khu công nghiệp có sử dụng vốn ngân sách nhà nước trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt để thống nhất việc quản lý đầu tư trên địa bàn và đảm bảo phù hợp quy hoạch phát triển khu kinh tế, khu công nghiệp.

c) Thực hiện việc kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn đầu tư phát triển của các chương trình, dự án đầu tư và giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định của pháp luật.

5. Trách nhiệm của UBND cấp huyện, cấp xã: Rà soát, cung cấp thông tin về hiện trạng khu vực thực hiện dự án, triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định.

Điều 21. Xác nhận nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước khi thu hồi, hủy bỏ Quyết định chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý: Đôn đốc các doanh nghiệp xác nhận nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước tại Cục Thuế, Cục Hải quan.

2. Trách nhiệm của Cục Thuế, Cục Hải quan:

a) Hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện việc hoàn thiện hồ sơ, thụ lý hồ sơ và giải quyết việc xác nhận nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước trong thời hạn quy định kể từ khi doanh nghiệp có đầy đủ hồ sơ hợp lý, hợp lệ; đồng thời gửi Ban Quản lý 01 bản để theo dõi, quản lý.

b) Trường hợp doanh nghiệp bị thu hồi, hủy bỏ Quyết định chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; nếu quá thời hạn quy định mà doanh nghiệp chưa thực hiện việc xác nhận nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước thì Ban Quản lý có văn bản đề nghị Cục Thuế, Cục Hải quan xác nhận. Trong thời hạn quy định kể từ ngày nhận được văn bản, Cục Thuế, Cục Hải quan xem xét, kiểm tra, có văn bản xác nhận và gửi Ban Quản lý.

Chương IV QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Điều 22. Công tác quản lý đất đai

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Thực hiện quản lý nhà nước về đất đai theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao; sử dụng có hiệu quả quỹ đất được giao theo quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế, quy hoạch các khu chức năng khu kinh tế, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Thực hiện việc giao lại đất, cho thuê đất trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định của pháp luật đất đai.

c) Cử cán bộ chuyên trách tham gia Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cấp huyện, cấp xã (khi có yêu cầu); theo dõi, phối hợp, đôn đốc với UBND cấp huyện, cấp xã trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án đầu tư trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Hướng dẫn, hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ, hồ sơ, tài liệu quản lý đất đai cho Ban Quản lý.

b) Hướng dẫn UBND cấp huyện, cấp xã lập, trình duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, cấp xã đảm bảo phù hợp với quy hoạch khu công nghiệp, Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế được duyệt làm cơ sở triển khai thực hiện các dự án đầu tư.

c) Thống kê, kiểm kê đất đai; lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về đất đai trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

d) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố giao đất trong khu kinh tế cho Ban Quản lý để quản lý, sử dụng hoặc giao lại đất, cho thuê đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt; phối hợp với Ban Quản lý, các sở, ban, ngành thành phố và UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện giao lại đất, cho thuê đất trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

e) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các doanh nghiệp sử dụng đất trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

f) Tham gia thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất các dự án đầu tư trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

3. Trách nhiệm của UBND cấp huyện, cấp xã:

a) Tổ chức lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, cấp xã đảm bảo phù hợp với quy hoạch khu công nghiệp, Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế được duyệt.

b) Thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; xác định địa điểm, lập quy hoạch chi tiết và đầu tư xây dựng các khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư trong các khu chức năng khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định.

c) Xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai.

d) Định kỳ hàng tháng (trước ngày 25), hàng quý (trước ngày 25 tháng cuối cùng của Quý), tổng hợp tình hình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư thuộc các khu chức năng tại khu kinh tế, khu công nghiệp gửi về Ban Quản lý theo dõi, phối hợp.

4. Trách nhiệm của Công an thành phố, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố: Phối hợp với Ban Quản lý, UBND cấp huyện, cấp xã trong quản lý, sử dụng đất an ninh, quốc phòng thuộc phạm vi quản lý nằm trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

Điều 23. Xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong khu kinh tế, khu công nghiệp

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Thực hiện theo quy định của Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong khu kinh tế, khu công nghiệp, khu công nghệ cao; Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và ban hành Quy định về quy trình luân chuyển hồ sơ và phối hợp xác định tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước trong khu kinh tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

b) Tham gia xác định giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước của các dự án đầu tư theo quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Cục Thuế thành phố, Kho bạc nhà nước:

a) Hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ, hồ sơ tài liệu, liên quan đến nghĩa vụ thuế, phí của các tổ chức theo đề nghị của Ban Quản lý.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường xác định vị trí, chia tuyến thửa đất, khu đất thực hiện dự án làm cơ sở để xác định nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; xác định giá đất cụ thể đối với các dự án trong khu kinh tế, khu công nghiệp thuộc trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường.

c) Sở Tài chính xác định giá đất cụ thể đối với các dự án trong khu kinh tế, khu công nghiệp thuộc trách nhiệm của Sở Tài chính; xác định số tiền và ban hành thông báo thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa đối với các dự án trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

d) Cục Thuế thành phố theo dõi, đôn đốc, xác định số tiền chậm nộp, áp dụng biện pháp cưỡng chế thu nộp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế đối với các tổ chức sử dụng đất trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

e) Kho bạc nhà nước thành phố ủy nhiệm thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước, số tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng phải hoàn trả ngân sách nhà nước; chuyển chứng từ thu cho Ban quản lý, Cục Thuế thành phố để quản lý, theo dõi, đối chiếu, đôn đốc thu nộp theo quy định.

Chương V **QUẢN LÝ LAO ĐỘNG**

Điều 24. Thu thập thông tin cung, cầu lao động và đào tạo nguồn nhân lực trong khu kinh tế, khu công nghiệp

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Tổng hợp, dự báo nhu cầu của các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp về tuyển dụng lao động (quy mô, số lượng, cơ cấu ngành, nghề, trình độ đào tạo, kỹ năng nghề).

b) Giao các đơn vị sự nghiệp trực thuộc xây dựng, triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh, đào tạo nghề, các dịch vụ kỹ thuật công nghiệp và môi trường, y tế, xúc tiến đầu tư và dịch vụ việc làm cho doanh nghiệp.

c) Tổng hợp báo cáo định kỳ theo quy định gửi Bộ Lao động- Thương binh & Xã hội, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan để hỗ trợ tuyển dụng lao động, đào tạo nghề, tổ chức các hoạt động hợp tác với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong đào tạo nhân lực và cung cấp nhân lực theo yêu cầu của doanh nghiệp.

2. Trách nhiệm của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

a) Nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách thu hút và tuyển dụng lao động; đào tạo và đào tạo lại lao động.

b) Tham mưu tổ chức các hoạt động để kết nối thị trường lao động, cung ứng lao động cho doanh nghiệp.

c) Chỉ đạo hoặc phối hợp chỉ đạo các cơ sở đào tạo nghề trên địa bàn thành phố triển khai công tác đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động.

d) Phối hợp với Ban Quản lý tổ chức triển khai thực hiện thu thập và xử lý thông tin về nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp.

3. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan:

a) Hỗ trợ Ban Quản lý tổ chức tham gia và triển khai cho các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp tham gia các lớp đào tạo nghề theo các chương trình, kế hoạch của thành phố, Bộ và Chính phủ.

b) Hỗ trợ thông báo nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng trên cơ sở tổng hợp thông tin của Ban Quản lý.

4. Trách nhiệm của Cục Thống kê: Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm cung cấp cho Ban Quản lý các thông tin về đóng góp, năng suất lao động của doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo lĩnh vực ngành.

5. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội: Trên cơ sở nhu cầu đăng ký tuyển dụng lao động của doanh nghiệp, tổ chức rà soát lực lượng lao động là đoàn viên, hội viên, thanh niên tại địa phương để giới thiệu cho các doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng lao động; hỗ trợ đoàn viên, hội viên thanh niên trong định hướng ngành nghề, đào tạo nghề, tuyển dụng lao động; tổ chức các ngày hội tuyển dụng lao động cho các doanh nghiệp tại khu kinh tế, khu công nghiệp và các hoạt động đồng hành với đoàn viên, hội viên thanh niên...

6. Trách nhiệm của UBND cấp huyện, cấp xã:

Tổng hợp số liệu cung, cầu lao động tại địa bàn quản lý và lập báo cáo định kỳ và đột xuất về cung, cầu lao động cho cơ quan cấp trên đồng thời gửi báo cáo về Ban Quản lý để nắm thông tin; tuyên truyền, giới thiệu việc làm cho người lao động vào làm việc tại các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

Điều 25. Quản lý nhà nước về lao động

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý: Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn thành phố theo phân cấp, ủy quyền.

2. Trách nhiệm của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

a) Thực hiện việc điều tra tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động làm bị thương nặng từ hai người lao động trở lên tại các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp; giải quyết tranh chấp lao động (tranh chấp lao động cá nhân, tranh chấp lao động tập thể), đơn khiếu nại của người lao động theo quy định.

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật lao động tại các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp và thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng hoặc do Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền giao.

c) Thông báo kết quả thanh tra, kiểm tra tình hình chấp hành pháp luật về lao động, kết quả điều tra tai nạn lao động tại các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp cho Ban Quản lý, UBND cấp huyện, cấp xã để phối hợp trong công tác quản lý.

3. Trách nhiệm của Liên đoàn Lao động thành phố: Chỉ đạo Công đoàn Khu kinh tế, Liên đoàn lao động cấp huyện, cấp xã phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách, pháp luật lao động, phối hợp giải quyết tranh chấp lao động, đơn khiếu nại của công nhân, người lao động.

4. Trách nhiệm của cơ quan Bảo hiểm Xã hội thành phố: Phối hợp kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chế độ, chính sách, pháp luật về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động và xử lý các vi phạm trong quá trình thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế.

Điều 26. Quản lý lao động là người nước ngoài làm việc tại khu kinh tế, khu công nghiệp

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Thực hiện quy định tại Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Quyết định số 1014/QĐ-CT ngày 09/5/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ủy quyền một số nội dung liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Văn bản ủy quyền của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội về quản lý lao động người nước ngoài.

b) Theo dõi, tổng hợp và báo cáo định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm về tình hình lao động nước ngoài làm việc tại các khu kinh tế, khu công nghiệp gửi Công an thành phố, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố để phối hợp.

2. Trách nhiệm của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Công an thành phố tổ chức kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các

quy định của pháp luật về tuyển và quản lý người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp sử dụng lao động nước ngoài trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

3. Trách nhiệm của Công an thành phố:

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài làm việc tại khu kinh tế, khu công nghiệp; kiểm tra, phát hiện, xử lý các tổ chức, cá nhân liên quan người nước ngoài vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp.

b) Chỉ đạo lực lượng Công an cơ sở, Đoàn Công an tại khu kinh tế, khu công nghiệp tổ chức công tác quản lý cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn phụ trách; kịp thời phát hiện, báo cáo những vấn đề liên quan yếu tố người nước ngoài.

c) Phối hợp trao đổi, chia sẻ thông tin về người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

4. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ: Chủ trì, phối hợp với Công an thành phố và các đơn vị liên quan giải quyết các vụ việc lãnh sự có yếu tố nước ngoài liên quan trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

5. Trách nhiệm của Sở Y tế:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh thực hiện nghiêm quy định về khám sức khỏe có yếu tố nước ngoài theo quy định của Bộ Y tế; cập nhật, công bố danh sách các cơ sở khám, chữa bệnh có đủ điều kiện khám sức khỏe có yếu tố nước ngoài trên địa bàn thành phố để các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp biết.

b) Hướng dẫn quy trình phòng, chống dịch bệnh đối với doanh nghiệp, người lao động trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

6. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố: Phối hợp cung cấp thông tin về tình hình người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp nhập cảnh, xuất cảnh qua các cửa khẩu đường bộ, đường biển trên địa bàn phục vụ công tác quản lý nhà nước.

7. Trách nhiệm của UBND cấp huyện, cấp xã: Trao đổi, cung cấp cho các sở, ban, ngành thành phố thông tin về các tổ chức, cá nhân người nước ngoài hoạt động tại địa phương theo quy định.

Điều 27. Giải quyết tranh chấp lao động, đình công

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Phối hợp hướng dẫn các bên tranh chấp thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo luật định trong tranh chấp lao động và đình công, ngừng việc tập thể tại khu

kinh tế, khu công nghiệp theo đề nghị của các bên tranh chấp.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan trong giải quyết tranh chấp lao động, đình công tại khu kinh tế.

2. Trách nhiệm của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

a) Đầu mối tiếp nhận, chủ trì giải quyết tranh chấp lao động và phân loại, hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ các bên trong giải quyết tranh chấp lao động theo quy định.

b) Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết các cuộc đình công, ngừng việc tập thể trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

c) Trên cơ sở đề nghị của Chủ tịch UBND cấp huyện báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định hoãn đình công đối với các cuộc đình công thuộc quy định tại Khoản 3, Điều 109 và việc ngừng đình công đối với các trường hợp quy định tại Khoản 4, Điều 109, Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.

3. Trách nhiệm của Liên đoàn lao động thành phố: Chỉ đạo Công đoàn Khu kinh tế, Liên đoàn lao động cấp huyện phối hợp với cơ quan liên quan hướng dẫn, hỗ trợ và giúp đỡ các bên tranh chấp trong giải quyết tranh chấp lao động tại khu kinh tế, khu công nghiệp.

4. Trách nhiệm của UBND cấp huyện:

a) Là đầu mối tiếp nhận yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động, phân loại, hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ các bên trong giải quyết tranh chấp lao động trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

b) Giải quyết các cuộc đình công, ngừng việc tập thể trong khu kinh tế, khu công nghiệp thuộc địa bàn quản lý theo quy định.

c) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn về lao động phối hợp với công đoàn cùng cấp, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý và cơ quan liên quan gặp gỡ người sử dụng lao động và đại diện ban lãnh đạo tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở để nghe ý kiến và hỗ trợ các bên tìm biện pháp giải quyết cuộc đình công không đúng trình tự, thủ tục.

5. Trách nhiệm của Chủ đầu tư, doanh nghiệp kinh doanh hạ tầng: Kịp thời thông báo cho Ban Quản lý, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và chính quyền địa phương liên quan khi phát hiện các vụ việc: tranh chấp lao động (tranh chấp lao động cá nhân, tranh chấp lao động tập thể); đình công, ngừng việc tập thể; đơn khiếu nại; an toàn lao động vệ sinh lao động; tai nạn lao động khi có phát sinh.

Chương VI

QUẢN LÝ CÔNG NGHIỆP, THƯƠNG MẠI, XUẤT NHẬP KHẨU

Điều 28. Quản lý công nghiệp, thương mại

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống hạ tầng thương mại, dịch vụ trong khu kinh tế, khu công nghiệp và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện.

b) Kiểm tra công tác đảm bảo an toàn hóa chất, an toàn thực phẩm tại các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

c) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích mở rộng mạng lưới kinh doanh, hình thành và phát triển các kênh lưu thông hàng hoá do các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp kinh doanh sản xuất đến với người tiêu dùng; thiết lập mối quan hệ giữa các nhà cung ứng và tiêu thụ trong và ngoài khu kinh tế trên nguyên tắc cạnh tranh lành mạnh, các bên cùng có lợi nhằm nâng cao tỷ lệ nội địa hoá các sản phẩm công nghiệp.

d) Định kỳ trao đổi thông tin và báo cáo về kết quả hoạt động đầu tư, thương mại xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp (những dự án được cấp giấy phép, dự án đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh; những thay đổi của Giấy phép đối với các dự án hoặc các dự án bị rút giấy phép; tình hình hoạt động thương mại - xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp); cung cấp những văn bản mới do cơ quan quản lý cấp trên ban hành về công tác quản lý thương mại, xuất nhập khẩu, công nghiệp đến doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

e) Thực hiện giám sát hoạt động đầu tư kinh doanh của các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp nhằm phòng chống hành vi nhập lậu hàng hóa; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật. Cung cấp các thông tin liên quan cho Cục quản lý thị trường thành phố Hải Phòng khi phát hiện hành vi vi phạm của doanh nghiệp.

2. Trách nhiệm của Sở Công thương:

a) Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ hoá lỏng và hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp tại các khu kinh tế, khu công nghiệp theo cơ chế một cửa của Sở Công thương. Sau khi cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ hoá lỏng cho các tổ chức trong khu kinh tế, khu công nghiệp thì gửi một bản

về Ban Quản lý để phối hợp theo dõi, quản lý.

b) Tổ chức các chương trình phát triển thương mại điện tử và xúc tiến thương mại; xây dựng chiến lược, kế hoạch, chương trình phát triển thương mại điện tử và xúc tiến thương mại từng thời kỳ cho doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

c) Hướng dẫn các doanh nghiệp tham dự các chương trình xúc tiến thương mại định kỳ và hàng năm trong và ngoài nước của Chính phủ, của thành phố; kiểm tra, giám sát các doanh nghiệp thực hiện các chương trình khuyến mại, quảng cáo hàng hóa.

d) Triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình, biện pháp cụ thể về hội nhập quốc tế, hỗ trợ doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp xây dựng và phát triển thương hiệu hàng Việt Nam, thương hiệu doanh nghiệp, phát triển sản phẩm công nghiệp chủ lực thành phố Hải Phòng, mở rộng mạng lưới kinh doanh, hình thành và phát triển các kênh lưu thông hàng hóa cho doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

e) Phối hợp với Bộ Công thương theo quy định trong việc xây dựng Quy hoạch phát triển cơ sở tồn trữ, kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và xăng dầu nằm trong khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn thành phố.

f) Xây dựng quy trình quản lý hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá, dịch vụ đối với doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp; phổ biến, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng sản phẩm công nghiệp, an toàn vệ sinh môi trường công nghiệp, an toàn hóa chất, việc thực hiện quy định pháp luật về an toàn thực phẩm từ khâu sản xuất đến khi đưa vào lưu thông.

Điều 29. Quản lý hoạt động xuất nhập khẩu

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý: Giám sát hoạt động đầu tư kinh doanh và các vấn đề phát sinh từ hoạt động sản xuất (sơ hủy, tiêu hủy nguyên vật liệu, sản phẩm lỗi hỏng, máy móc thiết bị, công cụ, dụng cụ, phế liệu, phế phẩm,...) của các dự án trong khu kinh tế, khu công nghiệp nhằm đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu đầu tư kinh doanh theo quy định.

2. Trách nhiệm của Cục Hải quan thành phố:

a) Phổ biến và hướng dẫn doanh nghiệp triển khai các quy định của nhà nước về hoạt động xuất nhập khẩu; giải quyết vướng mắc khó khăn cho các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp trong quá trình xuất nhập khẩu hàng hoá.

b) Cung cấp thông tin thống kê về kim ngạch xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo định kỳ (quý, năm) hoặc đột xuất theo yêu cầu của Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân thành phố.

c) Cung cấp thông tin thống kê về thu nộp thuế đối với hàng hóa xuất khẩu,

nhập khẩu vào ngân sách nhà nước của các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo định kỳ (quý, năm).

d) Quản lý hoạt động khu phi thuế quan trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

e) Thực hiện giám sát theo quy định đối với hàng hóa là nguyên liệu, vật tư dư thừa; phế liệu, phế phẩm, phế thải; máy móc, thiết bị thuê mượn của các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp phải tiêu hủy.

Chương VII

QUẢN LÝ MỘT SỐ LĨNH VỰC KHÁC

Điều 30. Công tác quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý, Công an thành phố: Giữ gìn an ninh, trật tự, phòng chống cháy nổ, xây dựng và đề xuất những biện pháp thực hiện công tác đảm bảo an ninh, trật tự, tổ chức lực lượng bảo vệ, lực lượng phòng cháy, chữa cháy trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

2. Trách nhiệm của UBND cấp huyện, cấp xã:

a) UBND cấp huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan giải quyết, và ngăn chặn kịp thời các vụ tụ tập đông người, tranh chấp lao động, đình công trái pháp luật và các hành vi làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, môi trường đầu tư tại khu kinh tế, khu công nghiệp.

b) UBND cấp xã xây dựng và củng cố lực lượng dân phòng; tuyên truyền, hướng dẫn cơ sở lưu trú thuộc địa bàn thực hiện khai báo tạm trú cho người nước ngoài theo quy định của pháp luật; phối hợp đảm bảo an ninh trật tự tại khu kinh tế, khu công nghiệp.

3. Trách nhiệm của doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp:

a) Tổ chức lực lượng bảo vệ tài sản và an ninh trật tự, thành lập đội phòng cháy chữa cháy bán chuyên trách trong hàng rào doanh nghiệp mình, tuyên truyền người lao động chấp hành an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy nơi công cộng.

b) Phối hợp với lực lượng chức năng và lực lượng Công an bảo vệ an ninh trật tự chung trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

c) Phát hiện và thông báo kịp thời cho lực lượng chức năng và lực lượng Công an những biểu hiện mất an ninh trật tự trong và ngoài doanh nghiệp.

Điều 31. Công tác thống kê

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý: Định kỳ cung cấp thông tin cho Cục Thống kê, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan liên quan việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; triển khai và hoạt động của dự án theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của Cục Thống kê: Cung cấp thông tin, số liệu điều tra đã được xử lý, tổng hợp; Phối hợp với Ban Quản lý trong công tác kiểm tra, thanh tra chấp hành chế độ báo cáo thông tin thống kê của các doanh nghiệp theo quy định.

3. Trách nhiệm của Cục thuế thành phố: Phối hợp cung cấp thông tin về tình hình nộp thuế và việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế.

4. Trách nhiệm của Cục Hải quan thành phố: Phối hợp cung cấp thông tin tình hình xuất, nhập khẩu.

5. Bảo hiểm Xã hội thành phố: Cung cấp thông tin, số liệu liên quan tình hình thu nộp, nợ đọng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp.

Điều 32. Tổ chức phong trào thi đua khen thưởng trong khu kinh tế, khu công nghiệp

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Tuyên truyền các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý.

b) Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức hoạt động và bình xét thi đua hàng năm đối với khối thi đua các doanh nghiệp theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

c) Kịp thời phát hiện các doanh nghiệp, các nhà đầu tư, người lao động trong khu kinh tế có thành tích nổi trội để khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng đột xuất.

2. Trách nhiệm của Ban Thi đua - Khen thưởng:

a) Kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn khối thi đua các doanh nghiệp tổ chức hoạt động và bình xét thi đua hàng năm; vận động các doanh nghiệp khác trong khu kinh tế tham gia khối thi đua do Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức.

b) Kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ, tập huấn công tác thi đua, khen thưởng và chỉ đạo các doanh nghiệp trong khu kinh tế tổ chức các phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng cho tập thể, cá nhân hàng năm theo quy định.

3. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan:

Cục Thuế thành phố, Bảo hiểm xã hội thành phố, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động thành phố phối hợp tổ chức phong trào thi đua theo chuyên đề hoặc theo đợt cho các doanh nghiệp; có trách nhiệm gửi bản xác nhận kết quả thực hiện pháp luật về thuế, bảo hiểm xã hội, pháp luật lao động và an toàn, vệ sinh lao động của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo đề nghị của Ban Quản lý, Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố (Sở Nội vụ) để làm cơ sở xét duyệt khen thưởng hoạt động Cụm, khối thi đua các doanh nghiệp.

Điều 33. Quản lý một số lĩnh vực có liên quan khác

1. Sở Công thương chủ trì lập, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển công nghiệp; quy hoạch phát triển điện lực; quy hoạch hóa chất; quy hoạch tồn trữ xăng dầu, khí hóa lỏng; quy hoạch phát triển năng lượng tái tạo; quy hoạch phát triển thương mại; triển khai hệ thống cung cấp điện trong khu kinh tế, khu công nghiệp; tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại, khuyến mại trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi bản sao quyết định thu hồi Giấy chứng nhận



đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận hoạt động chi nhánh khi có đề nghị của Ban Quản lý.

3. Sở Tài chính hướng dẫn, giám sát và thẩm tra việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán; thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kinh phí để Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ sử dụng nguồn vốn chi thường xuyên, ngân sách thành phố.

4. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế đối với các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

5. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông đầu tư hạ tầng mạng lưới dịch vụ về bưu chính, viễn thông đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc trong khu kinh tế; hỗ trợ nâng cao hiệu quả áp dụng công nghệ thông tin trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại khu kinh tế, khu công nghiệp.

6. Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp, thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu phối hợp của Ban Quản lý về thẩm định công nghệ, dự án đầu tư, chuyển giao công nghệ, an toàn bức xạ, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và các lĩnh vực khoa học và công nghệ khác theo quy định của pháp luật đối với các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

7. Bảo hiểm Xã hội thành phố phối hợp với Ban Quản lý và các sở, ban, ngành liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến các chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; hướng dẫn thủ tục thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động, người sử dụng lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; thực hiện việc cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế, giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người lao động theo quy định.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 34. Trách nhiệm thi hành

1. Các cơ quan tham gia phối hợp có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này. Trường hợp cần thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác quản lý của ngành mình, cơ quan chủ quản được quyền đề nghị các cơ quan liên quan cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu.

2. Ban Quản lý chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

3. Định kỳ theo quy định, các sở, ban, ngành thành phố và các đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các nhà đầu tư, các tổ chức cá nhân có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Quy chế về Ban Quản lý để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Kế hoạch - Đầu tư.